

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02.../CV/PNC-2022

Ngày 27 tháng 01 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

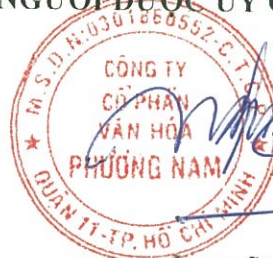
**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

- Tổ chức niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM**
- Mã chứng khoán : **PNC**
- Trụ sở chính : 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 028 38663447 Fax: 028 38663449
- Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN HỮU HOẠT** (Người được ủy quyền Công bố thông tin)
- Địa chỉ: Số 1H đường số 6, Cư xá Bình Thới, Quận 11, Tp. HCM
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): : 028 38663447 Fax: 028 38663449
- Loại thông tin công bố: 24 giờ; 72 giờ; định kỳ
 bất thường; Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố: Giải trình chênh lệch KQKD Quý 4/2021.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/01/2022 tại đường dẫn www.pnc.com.vn của công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu tại VPCT

**CÔNG TY CP VĂN HÓA PHƯƠNG NAM
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



NGUYỄN HỮU HOẠT

Số:
V/v: Giải trình biến động KQKD Q4/2021 so cùng kỳ

TP.HCM ngày 27 tháng 01 năm 2022

Kính Gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
 - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH.**

- Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ báo cáo tài chính quý 4 năm 2021 của Công ty CP Văn Hoá Phương Nam.

Công ty Cổ Phần Văn Hoá Phương Nam xin giải trình về nguyên nhân biến động kết quả kinh doanh Báo cáo tài chính quý 4 năm 2021 riêng và hợp nhất như sau:

➢ **Giải trình nguyên nhân biến động kết quả kinh doanh quý 4/2021 (Riêng)**

CHỈ TIÊU	Quý 4 Năm 2021	Quý 4 Năm 2020	Tăng/giảm	Tỷ lệ
Doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ	2,763,654,467	5,562,248,995	(2,798,594,528)	50%
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-
Doanh thu thuần từ hàng hóa và dịch vụ	2,763,654,467	5,562,248,995	(2,798,594,528)	50%
Giá vốn hàng bán	2,279,021,021	3,819,554,208	(1,540,533,187)	60%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	484,633,446	1,742,694,787	(1,258,061,341)	28%
Doanh thu hoạt động tài chính	137,090,665	117,483,714	19,606,951	117%
Chi phí tài chính	(5,398,426,561)	(11,715,424,451)	6,316,997,890	54%
Trong đó: Chi phí lãi vay	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	-	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1,190,532,348	3,343,454,617	(2,152,922,269)	36%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4,829,618,324	10,232,148,335	(5,402,530,011)	47%
Thu nhập khác	91,515	-	91,515	-
Chi phí khác	(322,500,000)	109,500,000	(432,000,000)	-295%
Lợi nhuận khác	322,591,515	(109,500,000)	432,091,515	395%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,152,209,839	10,122,648,335	(4,970,438,496)	51%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5,152,209,839	10,122,648,335	(4,970,438,496)	51%



Lợi nhuận trước thuế quý 4/2021 có biến động so với cùng kỳ, do một số nguyên nhân chính sau:

- Doanh thu, giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp chênh lệch cùng kỳ chủ yếu do ghi nhận lệch kỳ các khoản phát sinh nội bộ trong năm 2020.
- Chi phí tài chính âm là do hoàn nhập dự phòng đầu tư các công ty con.
- Chi phí quản lý giảm trích dự phòng nợ khó đòi trong Q4/2020.
- Chi phí khác âm do điều chuyển thù lao HĐQT vào lợi nhuận được giữ lại.

Từ các nguyên nhân trên làm biến động kết quả kinh doanh của công ty mẹ quý 4/2021.



➤ Giải trình nguyên nhân biến động Kết quả kinh doanh quý 4/2021 (hợp nhất):

CHỈ TIÊU	Quý 4 Năm 2021	Quý 4 Năm 2020	Tăng/giảm	Tỷ lệ
Doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ	132,588,344,132	166,317,091,767	(33,728,747,635)	80%
Các khoản giảm trừ doanh thu	1,852,380,670	1,560,093,148	292,287,522	119%
Doanh thu thuần từ hàng hóa và dịch vụ	130,735,963,462	164,756,998,619	(34,021,035,157)	79%
Giá vốn hàng bán	83,707,185,835	101,939,881,804	(18,232,695,969)	82%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47,028,777,627	62,817,116,815	(15,788,339,188)	75%
Doanh thu hoạt động tài chính	2,987,897,335	8,486,428,143	(5,498,530,808)	35%
Chi phí tài chính	3,880,150	(54,859,431)	58,739,581	107%
Trong đó: Chi phí lãi vay	-	-	-	-
Lãi lỗ công ty liên kết	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	39,301,892,897	51,400,994,238	(12,099,101,341)	76%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,866,133,730	9,094,278,590	(3,228,144,860)	65%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4,844,768,185	10,863,131,561	(6,018,363,376)	45%
Thu nhập khác	1,172,890,875	2,332,692,139	(1,159,801,264)	50%
Chi phí khác	336,583,847	385,154,862	(48,571,015)	87%
Lợi nhuận khác	836,307,028	1,947,537,277	(1,111,230,249)	43%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,681,075,213	12,810,668,838	(7,129,593,625)	44%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	54,049,122	89,860,839	(35,811,717)	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5,627,026,091	12,720,807,999	(7,093,781,908)	44%

Lợi nhuận trước thuế quý 4/2021 có biến động so với cùng kỳ, do các nguyên nhân chính sau:

- Doanh thu, giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp của hệ thống Phương Nam bị ảnh hưởng do diễn biến dịch COVID trong quý 4 trên quy mô cả nước.
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm do giảm khoản chiết khấu của NCC (do ảnh hưởng dịch COVID).
- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý giảm do tiết giảm chi phí lương và chi phí mặt bằng trong giai đoạn giãn cách xã hội.
- Thu nhập khác giảm do Q4/2020 phát sinh việc xử lý các khoản phải trả.

Từ các nguyên nhân trên làm biến động kết quả kinh doanh hợp nhất quý 4/2021

Công ty Cổ Phần Văn Hoá Phương Nam kính gửi đến quý cơ quan nội dung giải trình như trên.
Trân trọng.

CÔNG TY CP VĂN HOÁ PHƯƠNG NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Hoạt